

Bản án số: 10/2021/HNGĐ-PT

Ngày: 12-3-2021

Về việc “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Dũng

Các Thẩm phán:

Ông Lưu Văn Uân

Ông Nguyễn Văn Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Duyên**, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 60/2020/TLPT-HNGĐ, ngày 19 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”

Do bản án hôn nhân sơ thẩm số 290/2020/HNGĐ-ST, ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số **48/2020/QĐ-PT ngày 14 tháng 12 năm 2020** giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Đào Tấn D, sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp B 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Tâm, Luật sư của Chi nhánh công ty luật hợp danh Lạc Việt thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp B 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

Tạm trú: Số 64C, ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo:* **Ông Đào Tấn D**, nguyên đơn.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện* đề ngày 03 tháng 7 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, Ông Đào Tấn D là nguyên đơn trình bày:

Ông và Bà Nguyễn Thị L kết hôn vào năm 2015, hôn nhân có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An vào ngày 24/6/2015. Trong quá trình chung sống, hai vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn cãi vã do tính tình không phù hợp, thường hay xúc phạm lẫn nhau. Mặc dù ông có khuyên can nhiều lần nhưng bà L vẫn không thay đổi tính tình, cả ông và bà L đều không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc gia đình, sau đó bà L bỏ về quê sinh sống từ tháng 3 năm 2020 đến nay. Nay ông khởi kiện xin được ly hôn với Bà Nguyễn Thị L.

Về con chung: có 01 đứa con chung tên Đào Nguyễn Bảo L sinh ngày 30/4/2016 hiện do ông đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn ông xin tiếp tục nuôi con và không yêu cầu bà L cấp dưỡng.

Tài sản chung và nợ chung không có.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, Bà Nguyễn Thị L là bị đơn đã trình bày:

Bà thống nhất với lời trình bày của Ông Đào Tấn D về tình trạng hôn nhân giữa bà và ông D. Nay ông D kiên quyết đòi ly hôn thì bà cũng đồng ý. Về con chung có một đứa con hiện ông D đang nuôi dưỡng. Nếu ly hôn bà xin nuôi con và yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con hàng tháng theo quy định. Bởi vì con mới hơn 4 tuổi cần sự chăm sóc của người mẹ, hơn nữa khi bà ly thân ông D vào tháng 3/2020, bà dẫn con về quê chăm sóc đến tháng 7/2020 thì ông D cho người xuống quê bà ở An Giang bắt con về Long An. Từ đó đến nay bà không trực tiếp chăm sóc con được, mỗi lần thăm con đều có sự giám sát chặt chẽ của gia đình chồng, bà thấy bất tiện. Mặc khác, ông D làm nghề tài xế, thời gian không cố định, không thể chăm sóc con. Do đó bà xin trực tiếp nuôi con. Tài sản và nợ chung giữa bà và ông D không có.

Tại bản án hôn nhân sơ thẩm số 290/2020/HNGĐ-ST, ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa đã quyết định:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đào Tấn D được ly hôn với Bà Nguyễn Thị L.

Về con chung: Buộc Ông Đào Tấn D phải giao con tên Đào Nguyễn Bảo L sinh ngày 30/4/2016 cho Bà Nguyễn Thị L nuôi dưỡng. Ông D phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 750.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng 01/10/2020 đến khi con tròn 18 tuổi. Vì quyền lợi của trẻ, ông D được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản. Khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi tình trạng nuôi con và yêu cầu tăng cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày **06 tháng 10 năm 2020**, Ông Đào Tấn D kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử chấp nhận cho ông được nuôi con chung Đào Nguyễn Bảo L, không yêu cầu bà L cấp dưỡng.

Nguyên đơn Ông Đào Tấn D kháng cáo cho rằng: Cháu Lâm hiện đang sống với ông phát triển bình thường và được ông cho đi học Trường mầm non Úc Châu. Hiện nay, ông làm nghề lái xe thu nhập hàng tháng khoảng mười triệu đồng nên ông có đủ điều kiện nuôi con chung. Do đó, ông đề nghị cho ông tiếp tục nuôi con và không yêu cầu bà L cấp dưỡng.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn trình bày: Hiện nay cháu Lâm đang được ông D nuôi dưỡng và cho học tại trường Mầm Non Úc Châu. Đây là hệ thống trường Mầm Non tốt nhất trên địa bàn tỉnh Long An. Hơn nữa, từ lúc sinh ra đến nay cháu Lâm sống trên địa bàn huyện Bến Lức quen nơi ở, ông D làm nghề tài xế công ty chỉ làm giờ hành chính nên cũng thường xuyên gần gũi con, điều kiện nuôi cháu Lâm phát triển bình thường. Đối với bà L, nhà ở xa, điều kiện nuôi con không tốt bằng ông D. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông D cho ông D được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu bà L phải cấp dưỡng.

Bị đơn Bà Nguyễn Thị L tiếp tục khẳng định: Bà không đồng ý giao con cho ông D nuôi, bà xin nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng theo quy định. Bởi vì, con bà còn nhỏ cần mẹ chăm sóc. Từ khi ông D cho người xuống quê bà ở An Giang bắt con về Long An, mỗi lần đến thăm con đều có sự giám sát chặt chẽ của gia đình chồng, bà thấy bất tiện. Mặc khác, ông D làm nghề tài xế không có thời gian chăm sóc con. Bà đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa có ý kiến nhận xét về thủ tục giải quyết vụ án đã đảm bảo theo đúng qui định của pháp luật. Về nội dung tranh chấp: Nguyên đơn kháng cáo yêu cầu được nuôi con vì hiện nay bé Đào Nguyễn Bảo L đã có cuộc sống ổn định, phát triển bình thường.

Xét thấy khi bà L và ông D ly thân, bà L về quê An Giang sinh sống vào tháng 3/2020, lúc đi bà L có mang con tên Đào Nguyễn Bảo L. Đến đầu tháng 7/2020 ông D đem cháu Bảo L về nuôi cho đến nay. Hiện tại cháu Bảo L tiếp tục được gửi tại trường mầm non Úc Châu và theo các bên đương sự thì cháu Lâm vẫn phát triển bình thường. Cả hai đều làm công ăn lương có thu nhập ổn định. Như vậy cả hai đều có điều kiện tự chăm sóc con tốt và có khả năng kinh tế để nuôi con. Về nguyên tắc chung con còn nhỏ thì cần bàn tay chăm sóc của người mẹ. Tuy nhiên, thời gian nguyên đơn nuôi con chung, cháu L vẫn phát triển tốt, được học hành đàng hoàng nên cần xét đến khả năng thi hành án là bắt con giao cho bị đơn sẽ có những ảnh hưởng gì đến tâm lý của đứa trẻ. Vì vậy cần giữ nguyên tình trạng nuôi con hiện nay và nguyên đơn phải đảm bảo quyền thăm nom chăm sóc con chung của bị đơn được thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn sửa một phần án sơ thẩm giao con chung cho nguyên đơn nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Đào Tấn D và Bà Nguyễn Thị L có một con chung là cháu Đào Nguyễn Bảo L sinh ngày 30/4/2016 hiện do ông D đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn ông D xin tiếp tục nuôi con và không yêu cầu bà L cấp dưỡng, bà L cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và yêu cầu ông D cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy rằng, con chung tên Đào Nguyễn Bảo L, sinh ngày 30/4/2016 đang được ông D nuôi dưỡng sống chung với gia đình, ông D có công việc ổn định, có thu nhập ổn định hàng tháng khoảng mười triệu đồng và cháu Lâm hiện đang học tại Trường mầm non Úc Châu, tình trạng cuộc sống của cháu Lâm vẫn đang phát triển ổn định. Bà L có việc làm và thu nhập hàng tháng khoảng 8.000.000đồng, nơi làm việc gần nhà ở An Giang nên bản án sơ thẩm nhận định cả ông D và bà L đều có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và cháu Lâm còn nhỏ cần có sự chăm sóc của mẹ nên xử chấp nhận cho bà L nuôi con là phù hợp. Tuy nhiên, trên thực tế từ khi sinh ra cháu Lâm đã quen sống bên gia đình ông D, được cho đi học tại Trường học có chất lượng, cuộc sống hiện nay đã ổn định. Mặc khác, theo Vi bằng số 50/2021/ViB-TPL-LA, ngày 04/3/2021 và lời thừa nhận của bà L tại phiên tòa phúc thẩm thì bà L không còn làm việc ở tỉnh An Giang nữa mà đã chuyển về làm tại Công ty TNHH MTV Vinh Vinh Phát, địa chỉ: Ấp 1 – Mỹ Nhơn, xã Tân Bửu, huyện Bến Lức, tỉnh Long An từ tháng 11 năm 2020 cho đến nay. Việc thay đổi việc làm này dẫn đến khả năng xác định bà L đã ổn định được cuộc sống và có đủ điều kiện tốt để nuôi con trong thời điểm hiện nay là chưa có cơ sở vững chắc cho nên để tránh thay đổi về môi trường sống hiện nay cũng như không làm ảnh hưởng đến tâm lý của cháu Lâm cần tiếp tục giao cháu Lâm cho ông D nuôi dưỡng. Do đó, kháng cáo của ông D được Hội đồng xét xử chấp nhận; cải sửa một phần bản án bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí phúc thẩm: Ông Đào Tấn D không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm.

[4] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của Ông Đào Tấn D; sửa một phần bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 290/2020/HNGĐ-ST, ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa.

Căn cứ Điều 35, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Đào Nguyễn Bảo L, sinh ngày 30/4/2016 cho Ông Đào Tấn D được tiếp tục nuôi dưỡng, Bà Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con thực hiện theo quy định tại các Điều 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2. Về án phí phúc thẩm: Ông Đào Tấn D không phải chịu án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm, hoàn lại cho Ông Đào Tấn D tiền nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006460 ngày 06-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

3. Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các thẩm phán

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Lưu Văn Uẩn – Nguyễn Văn Cảnh

Lê Quốc Dũng

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quốc Dũng